

Số: 45/2024/QĐST – DS

Gò Quao, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S. (TMCP)

Địa chỉ: Lầu H, 2, N, Phường H, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đường Duy T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S- chi nhánh G.

Bị đơn: Ông Trần Minh T1, sinh năm 1991.

Bà Dương Thị Yến L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Minh T1 và bà Dương Thị Yến L thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền là 805.356.899đ (T2 trăm lẻ năm triệu, ba trăm năm mươi sáu nghìn, tám trăm chín mươi chín đồng) (gốc là 742.274.921đ, và lãi tính đến ngày 23/12/2024 là: lãi trong hạn 51.201.644đ, lãi quá hạn 10.943.519đ, lãi phạt: 936.815đ).

2.2. Phương thức thanh toán:

- Ngày 24/3/2025 ông Trần Minh T1 bà Dương Thị Yến L **đồng ý** trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền là 805.356.899đ trả một lần (gốc là 742.274.921đ, và lãi tính đến ngày 23/12/2024: Lãi trong hạn 51.201.644đ, lãi quá hạn 10.943.519đ, lãi phạt: 936.815đ).

Ông T1 bà L còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký sau ngày 23/12/2024.

- **Về tài sản thế chấp:** Trường hợp ông T1 bà L không trả hoặc trả không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi

hành án phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số:ST 202302152059758 ngày 16/02/2023 .

Sau khi ông T1 bà L thanh toán đủ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 20232696781/HĐTD và hợp đồng sửa đổi bổ sung số 20232696781/L1 ngày 29/02/2024 thì Ngân hàng S có nghĩa vụ giao trả cho ông T1 bà L các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 724842 được UBND huyện G cấp ngày 18/8/2006 cho Trần Văn Đông Nguyễn Thị L1, được chỉnh lý sang tên Trần Minh T1, thửa đất số 28, tờ bản đồ số 01, diện tích 2.092 m² đất tọa lạc: ấp P, xã V, huyện G.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 724845 được do UBND huyện G cấp ngày 18/8/2006 cho Trần Văn Đông Nguyễn Thị L1, được chỉnh lý sang tên Trần Minh T1, thửa đất số 104, tờ bản đồ số 01, diện tích 7.128 m² đất tọa lạc: ấp P, xã V, huyện G.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 724841 được do UBND huyện G cấp ngày 18/8/2006 cho Trần Văn Đông Nguyễn Thị L1, được chỉnh lý sang tên Trần Minh T1, Thửa đất số 127, tờ bản đồ số 01, diện tích 15.192 m² được do UBND huyện G cấp ngày 18/8/2006 đất tọa lạc ấp P, xã V, huyện G.

2.3. Về Án phí dân sự sơ thẩm: 805.356.899đ = 36.000.000đ + 160.700đ (3% vượt quá) = 36.160.700đ, do các bên đương sự thỏa thuận hòa giải thành nên được giảm 50% án phí theo quy định số tiền còn lại là 18.080.350đ (*Mười tám triệu không trăm tám mươi nghìn ba trăm năm mươi đồng*) ông Trần Minh T1 bà Dương Thị Yến L đồng ý nộp.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 17.620.000đ (*Mười bảy triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010004 ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát Gò Quao;
- Chi cục THA Gò Quao;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Hữu Thạnh